Người ký: Ủy ban nhân dân tỉnh Tây Ninh
Cơ quan: Tỉnh Tây Ninh
Thời gian ký: 09.08.2019 07:30:23 +07:00

| ỦY BAN NHÂN DÂN<br>TỈNH TÂY NINH | CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM<br>Độc lập - Tự do - Hạnh phúc |
|---|---|
| Số: 1692 /TB-UBND | *Tây Ninh, ngày 07 tháng 8 năm 2019* |

# THÔNG BÁO

## Về việc tài trợ cho công tác quy hoạch xây dựng

Để phục vụ công tác quản lý, phát triển đô thị, mời gọi đầu tư trên địa bàn tỉnh, thực hiện xã hội hóa trong lĩnh vực lập quy hoạch xây dựng, Ủy ban nhân dân tỉnh Tây Ninh thông báo:

1. Tiếp nhận tài trợ từ các tổ chức, cá nhân trong nước và nước ngoài về nguồn lực để lập quy hoạch xây dựng trên địa bàn tỉnh theo danh mục đính kèm làm cơ sở cho các nhà tài trợ nghiên cứu, đề xuất tài trợ

*(kèm theo Danh mục quy hoạch xây dựng, quy hoạch đô thị trên địa bàn tỉnh Tây Ninh giai đoạn 2019 – 2020).*

2. Việc triển khai các quy hoạch xây dựng có tài trợ đảm bảo nguyên tắc:

- Việc lựa chọn tổ chức tư vấn lập quy hoạch phải được thực hiện theo các quy định của pháp luật về đấu thầu.

- Việc lập, thẩm định, phê duyệt quy hoạch phải tuân thủ theo các quy định của pháp luật về quy hoạch xây dựng, quy hoạch đô thị.

- Việc lựa chọn nhà đầu tư và thực hiện các dự án đầu tư theo đồ án quy hoạch được duyệt phải tuân thủ theo quy định của pháp luật hiện hành.

3. Trong quá trình triển khai thực hiện, giao Sở Xây dựng tiếp tục rà soát, tham mưu UBND tỉnh bổ sung danh mục các quy hoạch đủ điều kiện tiếp nhận tài trợ theo quy định.

Thủ trưởng các sở, ban, ngành tỉnh, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố và các tổ chức, cá nhân thực hiện nội dung Thông báo này./.

***Nơi nhận:***
- TTTU; TT HĐND tỉnh;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Các Sở, ban, ngành tỉnh;
- Báo Tây Ninh; ĐPTTH tỉnh;
- UBND các huyện, thành phố;
- Lưu VT. VP Đoàn ĐBQH, HĐND và UBND tỉnh.

binhht_CVUB_474

25.

**KT. CHỦ TỊCH**
**PHÓ CHỦ TỊCH**

Nguyễn Thanh Ngọc

# DANH MỤC

## Các quy hoạch xây dựng tiếp nhận tài trợ trên địa bàn tỉnh năm 2019 - 2020

*(Ban hành kèm theo Thông báo số 1642/TB-UBND ngày 07 / 8 /2019)*

| STT | TÊN, LOẠI QUY HOẠCH | PHẠM VI | CƠ QUAN LẬP | CƠ QUAN PHÊ DUYỆT |
|---|---|---|---|---|
| **I** | **QUY HOẠCH XÂY DỰNG KHU CHỨC NĂNG** | | | |
| **1** | **Quy hoạch xây dựng khu kinh tế** | | UBND tỉnh | Thủ tướng Chính phủ |
| 1.1 | Quy hoạch chung xây dựng khu kinh tế cửa khẩu Mộc Bài | Khu kinh tế cửa khẩu Mộc Bài | UBND tỉnh | Thủ tướng Chính phủ |
| 1.2 | Quy hoạch chung đô thị Mộc Bài | | UBND tỉnh | UBND tỉnh |
| 1.3 | Quy hoạch chung xây dựng khu chức năng thuộc khu kinh tế | | UBND tỉnh | Thủ tướng Chính phủ<br>UBND tỉnh |
| 1.4 | Quy hoạch phân khu xây dựng khu chức năng thuộc khu kinh tế | | UBND tỉnh | UBND tỉnh |
| 1.5 | Quy hoạch chi tiết xây dựng các dự án | | Chủ đầu tư | UBND tỉnh |
| 2.1 | Quy hoạch chung xây dựng khu kinh tế cửa khẩu Xa Mát | Khu kinh tế cửa khẩu Xa Mát | UBND tỉnh | Thủ tướng Chính phủ |
| 2.2 | Quy hoạch chung xây dựng khu chức năng thuộc khu kinh tế | | UBND tỉnh | UBND tỉnh |
| 2.3 | Quy hoạch phân khu xây dựng khu chức năng thuộc khu kinh tế | | UBND tỉnh | UBND tỉnh |
| 2.4 | Quy hoạch chi tiết xây dựng các dự án | | Chủ đầu tư | UBND tỉnh |
| **3** | **Quy hoạch xây dựng khu công nghiệp** | Khu công nghiệp Hiệp Thạnh | UBND tỉnh | Thủ tướng Chính phủ |
| | Quy hoạch chung và quy hoạch phân khu | | UBND tỉnh | UBND tỉnh |
| **4** | **Quy hoạch xây dựng khu du lịch quốc gia Núi Bà Đen** | Khu du lịch quốc gia Núi Bà Đen | | |
| 4.1 | Quy hoạch phân khu khu du lịch quốc gia Núi Bà | Khu du lịch quốc gia Núi Bà, thành phố Tây Ninh và Huyện Dương Minh Châu | UBND tỉnh | UBND tỉnh |
| 4.2 | Quy hoạch chi tiết xây dựng dự án thuộc khu du lịch | | Chủ đầu tư | UBND tỉnh |
| **II** | **QUY HOẠCH ĐÔ THỊ, NÔNG THÔN** | | | |
| **1** | **Thành phố Tây Ninh** | | | |
| 1.1 | Quy hoạch chung thành phố Tây Ninh | Thành phố Tây Ninh | UBND thành phố | UBND tỉnh |
| 1.2 | Quy hoạch phân khu trên địa bàn thành phố (xác định theo yêu cầu quản lý) | Các phường trên địa bàn thành phố | UBND thành phố | UBND thành phố |
| 1.3 | Quy hoạch phân khu (khu vực phát triển đô thị mới) 03 xã | Các xã Bình Minh, Tân Bình, Thạnh Tân | UBND tỉnh | UBND tỉnh |

| | | | | |
|---|---|---|---|---|
| 1.4 | Quy hoạch phân khu các khu vực phát triển đô thị mới (xác định theo nhu cầu đầu tư) đã chấp thuận cho các doanh nghiệp, tập đoàn nghiên cứu, đề xuất. | Các phường trên địa bàn thành phố | UBND tỉnh | UBND tỉnh |
| 1.5 | Quy hoạch chi tiết đô thị trên địa bàn thành phố Tây Ninh | Khu vực, phạm vi, quy mô xác định theo yêu cầu quản lý, nhu cầu đầu tư, phạm vi dự án đầu tư đã lựa chọn chủ đầu tư. | UBND thành phố | UBND thành phố |
| 1.6 | Quy hoạch chi tiết Trung tâm hành chính thành phố | | UBND thành phố | UBND thành phố |
| 1.7 | Quy hoạch chi tiết dự án khu dân cư, khu đô thị, dự án đầu tư nhà ở, dự án đầu tư | | Chủ đầu tư | UBND thành phố |
| **2** | **Đô thị Hòa Thành** | | | |
| 2.1 | Quy hoạch phân khu thị trấn và các xã Hiệp Tân, Long Thành Bắc, Long Thành Trung. | Thị trấn Hòa Thành và các xã Hiệp Tân, Long Thành Trung, Long Thành Bắc | UBND tỉnh | UBND tỉnh |
| 2.2 | Quy hoạch chung xã Long Thành Nam, Trường Tây, Trường Đông, Trường Hòa. | Các xã Long Thành Nam, Trường Tây, Trường Đông, Trường Hòa | UBND xã | UBND huyện |
| 2.3 | Quy hoạch chi tiết các khu vực trong đô thị (để mời gọi đầu tư) | Khu vực, phạm vi, quy mô xác định theo yêu cầu quản lý, nhu cầu đầu tư, phạm vi dự án đầu tư đã lựa chọn chủ đầu tư. | UBND huyện | UBND huyện |
| 2.4 | Quy hoạch chi tiết các khu dân cư nông thôn. | | UBND huyện | UBND huyện |
| 2.5 | Quy hoạch chi tiết dự án khu dân cư, khu đô thị, dự án đầu tư nhà ở, dự án đầu tư | | Chủ đầu tư | UBND tỉnh, UBND huyện |
| **3** | **Đô thị Trảng Bàng** | | | |
| 3.1 | Quy hoạch phân khu thị trấn và xã An Tịnh, An Hòa, Lộc Hưng, Gia Lộc, Gia Bình dự kiến thành lập phường. | Thị trấn Trảng Bàng và xã An Tịnh, An Hòa, Lộc Hưng, Gia Lộc, Gia Bình | UBND tỉnh | UBND tỉnh |
| 3.2 | Quy hoạch chung các xã Bình Thạnh, Phước Chỉ, Phước Lưu, Hưng Thuận và Đôn Thuận. | Các xã Bình Thạnh, Phước Chỉ, Phước Lưu, Hưng Thuận và Đôn Thuận | UBND xã | UBND huyện |
| 3.3 | Quy hoạch chi tiết các khu vực trong đô thị (để mời gọi đầu tư). | Khu vực, phạm vi, quy mô xác định theo yêu cầu quản lý, nhu cầu đầu tư, phạm vi dự án đầu tư đã lựa chọn chủ đầu tư. | UBND huyện | UBND huyện |
| 3.4 | Quy hoạch chi tiết các khu dân cư nông thôn. | | UBND huyện | UBND huyện |
| 3.5 | Quy hoạch chi tiết dự án khu dân cư, khu đô thị, dự án đầu tư nhà ở, dự án đầu tư | | Chủ đầu tư | UBND tỉnh, UBND huyện |
| **4** | **Huyện Gò Dầu** | | | |
| 4.1 | Quy hoạch chung huyện Gò Dầu | Toàn phạm vi huyện | UBND tỉnh | UBND tỉnh |
| 4.2 | Quy hoạch phân khu các khu vực phát triển đô thị mới: Khu đô thị Gò Dầu 1, khu đô thị Gò Dầu 2, khu đô thị dịch vụ phục vụ KCN | Thị trấn và xã Hiệp Thạnh | UBND huyện | UBND tỉnh |
| 4.3 | Quy hoạch chung các xã Phước Đông, Bàu Đồn, Hiệp Thạnh | Xã Phước Đông, Bàu Đồn, Hiệp Thạnh | UBND xã | UBND huyện |
| 4.4 | Quy hoạch chi tiết các khu vực trong đô thị (để mời gọi đầu tư) | Thị trấn và xã Hiệp Thạnh | UBND huyện | UBND huyện |
| 4.5 | Quy hoạch chi tiết các khu dân cư nông thôn | Các xã thuộc huyện | UBND huyện | UBND huyện |
| 4.6 | Quy hoạch chi tiết dự án khu dân cư, khu đô thị, dự án đầu tư nhà ở, dự án đầu tư | Thị trấn và các xã thuộc huyện | Chủ đầu tư | UBND tỉnh, UBND huyện |

| | | | | |
|---|---|---|---|---|
| 5 | **Huyện Bến Cầu** | | | |
| 5.1 | Quy hoạch phân khu các khu vực phát triển đô thị mới | Khu đô thị Mộc Bài, thị trấn Bến Cầu | UBND huyện | UBND tỉnh |
| 5.2 | Quy hoạch chung các xã | Các xã thuộc huyện | UBND xã | UBND huyện |
| 5.3 | Quy hoạch chi tiết các khu vực trong đô thị (để mời gọi đầu tư) | Khu đô thị Mộc Bài, thị trấn Bến Cầu | UBND huyện | UBND huyện |
| 5.4 | Quy hoạch chi tiết các khu dân cư nông thôn | Các xã thuộc huyện | UBND huyện | UBND huyện |
| 5.5 | Quy hoạch chi tiết dự án khu dân cư, khu đô thị, dự án đầu tư nhà ở, dự án đầu tư | Đô thị Mộc Bài, thị trấn Bến Cầu, các xã | Chủ đầu tư | UBND tỉnh, UBND huyện |
| 6 | **Huyện Châu Thành** | | | |
| 6.1 | Quy hoạch chung thị trấn Châu Thành | Thị trấn | UBND huyện | UBND tỉnh |
| 6.2 | Quy hoạch chung các xã | Các xã thuộc huyện | UBND xã | UBND huyện |
| 6.3 | Quy hoạch chi tiết các khu vực trong đô thị (để mời gọi đầu tư) | Thị trấn | UBND huyện | UBND huyện |
| 6.4 | Quy hoạch chi tiết các khu dân cư nông thôn | Các xã thuộc huyện | UBND huyện | UBND huyện |
| 6.5 | Quy hoạch chi tiết dự án khu dân cư, khu đô thị, dự án đầu tư nhà ở, dự án đầu tư | Thị trấn và các xã thuộc huyện | Chủ đầu tư | UBND tỉnh, UBND huyện |
| 7 | **Huyện Dương Minh Châu** | | | |
| 7.1 | Quy hoạch chung thị trấn Dương Minh Châu | Thị trấn | UBND huyện | UBND tỉnh |
| 7.2 | Quy hoạch chung các xã | Các xã thuộc huyện | UBND xã | UBND huyện |
| 7.3 | Quy hoạch chi tiết các khu vực trong đô thị (để mời gọi đầu tư) | Thị trấn | UBND huyện | UBND huyện |
| 7.4 | Quy hoạch chi tiết các khu dân cư nông thôn | Các xã thuộc huyện | UBND huyện | UBND huyện |
| 7.5 | Quy hoạch chi tiết dự án khu dân cư, khu đô thị, dự án đầu tư nhà ở, dự án đầu tư | Thị trấn và các xã thuộc huyện | Chủ đầu tư | UBND tỉnh, UBND huyện |
| 8 | **Huyện Tân Châu** | | | |
| 8.1 | Quy hoạch chi tiết các khu vực trong đô thị (để mời gọi đầu tư) | Thị trấn | UBND huyện | UBND huyện |
| 8.2 | Quy hoạch chi tiết các khu dân cư nông thôn | Các xã thuộc huyện | UBND huyện | UBND huyện |
| 8.3 | Quy hoạch chi tiết dự án khu dân cư, khu đô thị, dự án đầu tư nhà ở, dự án đầu tư | Thị trấn và các xã thuộc huyện | Chủ đầu tư | UBND huyện |
| 9 | **Huyện Tân Biên** | | | |
| 9.1 | Quy hoạch chung thị trấn Tân Biên | Thị trấn | UBND huyện | UBND tỉnh |
| 9.2 | Quy hoạch chi tiết các khu vực trong đô thị (để mời gọi đầu tư) | Thị trấn | UBND huyện | UBND huyện |
| 9.3 | Quy hoạch chi tiết các khu dân cư nông thôn | Các xã thuộc huyện | UBND huyện | UBND huyện |
| 9.4 | Quy hoạch chi tiết dự án khu dân cư, khu đô thị, dự án đầu tư nhà ở, dự án đầu tư | Thị trấn và các xã thuộc huyện | Chủ đầu tư | UBND huyện |